

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **69/2020/HS-ST**
Ngày 13 tháng 8 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy

Bà Vương Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Vũ Thị M - sinh năm 1978 tại Thái Bình; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: ấp 6, xã S1, huyện Định Quán, Đồng Nai; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Đình T1 – sinh năm 1957, con bà Lương Thị M1 – sinh năm 1955; Chồng: Bùi Công T2 – sinh năm 1974 (đã ly hôn); Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 19/02/2020, đến ngày 22/02/2020 áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Họ và tên: Lê Thị T - sinh năm 1975 tại Long An; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp 2, xã S1, huyện Định Quán, Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 01/12 (biết đọc, biết viết); Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N – sinh năm 1939 (đã chết); Con bà Trần Thị R – sinh năm 1943; Chồng: Hồ Minh C1 – sinh năm 1974; Con: 02 người, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997.

Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt ngày 25/01/2020, được hủy bỏ biện pháp tạm giữ, áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” ngày 28/01/2020. Có mặt.

3. Họ và tên: Phùn Văn S - sinh năm 1967 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp 3, xã S1, huyện Định Quán, Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùn Mân S2 – sinh năm 1935 (Đã chết); con bà: không rõ; Vợ: Tăng Sám S3 – sinh năm 1966; Con: 05 người, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 19/02/2020, đến ngày 22/02/2020 áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

4. Họ và tên: Nguyễn Thị H - sinh năm 1981 tại Đồng Nai; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: ấp 3, xã S1, huyện Định Quán, Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trường G – sinh năm 1951; con bà: Huỳnh Thị Đ – sinh năm 1952; Chồng: Ứng Thanh V – sinh năm 1958 (đã chết); Con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 19/02/2020, đến ngày 22/02/2020 áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

5. Họ và tên: Huỳnh Thị Đ - sinh năm 1952 tại Bến Tre; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: ấp 3, xã S1, huyện Định Quán, Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn K1 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị T2 (Đã chết); Chồng: Nguyễn Trường G1 – sinh năm 1951; Con: 04 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Định Quán xử phạt 8.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong tháng 6/2018.

Bị bắt ngày 19/02/2020, đến ngày 22/02/2020 áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Hồ Thị Đ1, sinh năm 1972

Địa chỉ: ấp 2, xã S1, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1986

Địa chỉ: ấp 2, xã S1, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, tại nhà của Huỳnh Thị Đ ở ấp 3, xã S1, huyện Định Quán, Công an huyện Định Quán phối hợp với Công an xã S1 bắt quả tang Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S và Nguyễn Thị H đang đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Tứ sắc”.

Quá trình điều tra đã xác định như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 19/02/2020, Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S và Nguyễn Thị H đến nhà của Huỳnh Thị Đ chơi, tại đây M, T, và H rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi bài “Tứ sắc” thắng thua

bằng tiền và Huỳnh Thị Đ đồng ý cho các đối tượng đánh. Khi bắt đầu đánh bạc, Đồng cung cấp 01 tấm bìa màu xanh kích thước 80x80cm, 01 chiếu kích thước 1x2m và bài tứ sắc để làm dụng cụ cho M, T, và H đánh bạc. Quá trình đánh bạc thì có Hồ Thị Đ1 và Nguyễn Thị A – sinh năm 1986, trú tại ấp 3, xã S1, huyện Định Quán ngồi xem, không tham gia đánh bạc.

Cách thức đánh bạc bằng hình thức chơi bài “Tứ sắc” như sau: Các con bạc sử dụng bộ bài tứ sắc 112 lá, chia cho mỗi người chơi 20 lá bài, riêng người chia được 21 lá, những lá bài còn lại sẽ được đặt ở giữa để cho các con bạc lần lượt bốc. Người chia bài là người đánh trước một lá bài bất kỳ, nếu người tiếp theo có một lá bài bất kỳ trùng với lá bài vừa đánh thì ăn, nếu không ăn thì bốc một lá bài ở giữa và đánh ra một lá bài bất kỳ cho nhà kế tiếp, đánh đến khi nào hết bài rác thì sẽ thắng. Người tới “Tron, Thường” thì những người còn lại phải chung số tiền 30.000 đồng, người thắng “Quan” thì những người còn lại phải chung số tiền 60.000 đồng. Trước khi đánh thì mỗi người chơi bỏ ra số tiền 300.000 đồng được tính một chén, trong một chén ai thua hết 300.000 đồng thì thay chén mới và mỗi người chơi bỏ ra 300.000 đồng. Những người đánh bạc quy định trong một chén ai thắng nhiều phải bỏ ra số tiền xâu là 10.000 đồng cho Huỳnh Thị Đ. Từ khi M, Tuyết, Sồi và Hoa đánh bạc đến khi bị bắt, thì Đồng đã thu tổng số tiền 200.000 đồng tiền “xâu”, trong đó Đồng mua bài và nước hết 150.000 đồng còn 50.000 đồng khi lực lượng Công an bắt quả tang thì bị rút mất.

Khi bắt đầu chơi, M đem theo 5.500.000 đồng và sử dụng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt M thua 800.000 đồng, Tt mang theo 9.800.000 đồng và dùng 4.600.000 đồng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt Tt thua 1.600.000 đồng, Si mang theo 3.700.000 đồng và dùng 2.700.000 đồng vào mục đích đánh bạc khi bị bắt Sồi không thắng, không thua, H mang theo 300.000 đồng và dùng vào mục đích đánh bạc, khi bị bắt H thắng 600.000 đồng.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S và Nguyễn Thị H đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc là 13.100.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Số tiền: 19.880.000 đồng, trong đó:
 - + Thu trên chiếu bạc số tiền 1.600.000 đồng (tại vị trí của Sồi là 700.000 đồng, Vị trí của Hoa 900.000 đồng);
 - + Thu trên người Phùn Văn S số tiền 3.000.000 đồng;
 - + Thu trên người Lê Thị T số tiền 5.200.000 đồng;
 - + Thu trên người Vũ Thị M số tiền 6.500.000 đồng;
 - + Thu trong người của chị Hồ Thị Đ1 580.000 đồng;
- 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 09 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng;
- 01 tấm bìa màu xanh kích thước 80x80cm;
- 01 chiếu kích thước 1x2m;
- 02 điện thoại di động các loại.

Tại cáo trạng số 69/CT-VKS.ĐQ ngày 29 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố các bị cáo Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S,

Nguyễn Thị H, Huỳnh Thị Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên các bị cáo Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S, Nguyễn Thị H, Huỳnh Thị Đ phạm tội “Đánh bạc” và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Vũ Thị M: từ 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

Xử phạt bị cáo Lê Thị T: từ 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng;

Xử phạt bị cáo Phùn Văn S: từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H: từ 40.000.000 đồng đến 45.000.000 đồng;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Đ: từ 45.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị:

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 13.100.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 09 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 01 tấm bìa màu xanh kích thước 80x80cm; 01 chiếu kích thước 1x2m.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng nêu, nhận thức được hành vi của mình là sai, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

Các bị cáo nói lời sau cùng: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, trong giai đoạn điều tra những người này đã có lời khai và không có yêu cầu gì. Do vậy việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 19/02/2020, tại nhà của Huỳnh Thị Đ ấp 3, xã S1, huyện Định Quán các bị cáo: Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S và Nguyễn Thị H đã có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Tứ sắc”, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 13.100.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Huỳnh Thị Đ không tham gia đánh bạc với các bị cáo khác, tuy nhiên bị cáo đã có hành vi sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu, quản lý của

mình để cho các bị cáo khác đánh bạc, đã giúp sức chuẩn bị dụng cụ để các đối tượng dùng đánh bạc, đồng thời Đồng đã thu tiền “xâu”. Do số lượng người đánh bạc là dưới 10 người, tổng số tiền đánh bạc dưới 20.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo Đ chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” mà cấu thành tội “Đánh bạc”, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, với vai trò đồng phạm giúp sức về hành vi đánh bạc cùng với M, T, S và H.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố các bị cáo theo tội danh và khoản, Điều nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của hành vi phạm tội: Vụ án các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Tuy vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ việc đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Huỳnh Thị Đ là người có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S và Nguyễn Thị H được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ là “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Huỳnh Thị Đ đã 01 lần phạm tội nên bị cáo chỉ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo, số tiền đánh bạc không lớn; Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe giáo dục các bị cáo. Cá thể hóa mức hình phạt tương xứng với từng bị cáo như sau:

Bị cáo M và bị cáo T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất nên mức hình phạt đối với hai bị cáo là cao hơn so với bị cáo S và bị cáo H; sau đó lần lượt đến bị cáo S và thấp nhất là bị cáo H.

Bị cáo Đ là người có nhân thân xấu, đã 01 lần phạm tội đánh bạc nay lại tiếp tục phạm tội, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ ít hơn các bị cáo khác. Do vậy mức hình phạt áp dụng với bị cáo Đ là ngang bằng với bị cáo M và bị cáo T.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 13.100.000 đồng, là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 09 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 01 tấm bìa màu xanh kích thước 80x80cm; 01 chiếu kích thước 1x2m là công cụ, phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động các loại. Quá trình điều tra xác định số tài sản này là của Lê Thị T và Vũ Thị M không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định.

- Đối với số tiền 5.200.000 đồng của Lê Thị T, 1.000.000 đồng của Phùn Văn S và 580.000 đồng của Hồ Thị Đ1 không dùng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[9] Về vấn đề khác:

Đối với bà Hồ Thị Đ1 và bà Nguyễn Thị A, quá trình điều tra xác định bà Đ1, bà A chỉ ngồi xem đánh bạc mà không tham gia đánh bạc. Vì vậy, Công an huyện Định Quán đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Đ1, bà A về hành vi “Che giấu việc đánh bạc trái phép”, quy định tại điểm b, khoản 3, Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội là đúng quy định.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử; riêng mức hình phạt tiền Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35, của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố các bị cáo: Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S, Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Vũ Thị M: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt Lê Thị T: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt Phùn Văn S: 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Xử phạt Nguyễn Thị H: 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt Huỳnh Thị Đ: 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng).

3. Về vật chứng: Căn cứ 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 13.100.000 đồng;

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 09 bộ bài tứ sắc chưa qua sử dụng; 01 tấm bìa màu xanh kích thước 80x80cm; 01 chiếu kích thước 1x2m.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 69/QĐ-VKS.ĐQ ngày 29/6/2020; Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2020 và Biên lai thu tiền số 0002796 ngày 06/7/2020).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Vũ Thị M, Lê Thị T, Phùn Văn S, Nguyễn Thị H, Huỳnh Thị Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QL, NV LQ;
- VKSND huyện Định Quán;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Định Quán;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu.

Phạm Ngọc Quyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Quy

Vương Thị Dung

Phạm Ngọc Quyền

